

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvn.vn website: https://kttvn.vn

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 115/2025

Thứ Sáu ngày 25 tháng 04 năm 2025

Ngày 28 tháng 03 năm Ất Tỵ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |            |              |                        |                           |                     |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------|--------------|------------------------|---------------------------|---------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 24/04/2025 |          |            |              |                        |                           |                     |         |
| Trạm            | từ 7h 24/04 đến 7h 25/04 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh       | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m³/s) | Lưu lượng chạy máy (m³/s) | Lưu lượng xả (m³/s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | 0.4                      | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai   | 59.34        | 226                    | 762                       | 0                   |         |
| Tân Sơn Hòa     | 1.7                      | Thác Mơ                                           | Bé       | Bình Phước | 209.55       | 11                     | 76                        | 0                   |         |
| Nhà Bè          | -                        | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Bình Phước | 70.57        | 33                     | 68                        | 0                   |         |
|                 |                          | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | Tây Ninh   | 21.05        | 143                    | -                         | 29                  |         |

| Mức nước ngày 24/04/2025 ( m ) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|--------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                           | Sông/Kinh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                       | Biển Đông   | 3.60       | 12.00      | 3.13     | 23.15      | 2.33       | 18.15      | 1.25     | 04.45      |
| Tân An                         | Vàm Cỏ Tây  | 0.99       | 14.00      | 0.46     | 0.00       | -0.15      | 21.30      | -0.83    | 08.00      |
| Bến Lức                        | Vàm Cỏ Đông | 0.91       | 14.30      | 0.31     | 0.30       | -0.37      | 21.00      | -1.21    | 08.30      |
| Gò Dầu Hạ                      | Vàm Cỏ Đông | 0.34       | 18.40      | 0.23     | 2.50       | ct         | ct         | -0.53    | 11.00      |
| Biên Hòa                       | Đồng Nai    | 1.46       | 14.30      | 0.48     | 0.30       | -0.40      | 21.30      | -1.43    | 08.30      |
| Thủ Dầu Một                    | Sài Gòn     | 1.18       | 16.00      | ct       | ct         | -0.03      | 22.00      | -1.26    | 08.30      |
| Dầu Tiếng                      | Sài Gòn     | 0.40       | 05.00      | 0.94     | 20.30      | 0.05       | 2.00       | -0.90    | 12.30      |
| Phú An                         | Sài Gòn     | 1.12       | 14.00      | 0.28     | 0.00       | -0.49      | 20.30      | -1.67    | 07.30      |
| Nhà Bè                         | Đồng Khởi   | 1.14       | 12.30      | ct       | ct         | -0.52      | 19.30      | -1.74    | 06.30      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) |       |            |            |      |            |            |            |       |            |
|---------------------|-------|------------|------------|------|------------|------------|------------|-------|------------|
| Trạm                | Ngày  | Đỉnh triều |            |      |            | Chân triều |            |       |            |
|                     |       | H          | giờ x.hiện | H    | giờ x.hiện | H          | giờ x.hiện | H     | giờ x.hiện |
| Phú An              | 25/04 | 1.18       | 14.30      | 0.65 | 1.30       | -0.80      | 21.00      | -1.61 | 08.30      |
|                     | 26/04 | 1.23       | 15.00      | 0.96 | 2.30       | -1.11      | 21.30      | -1.50 | 09.30      |
|                     | 27/04 | 1.28       | 15.30      | 1.19 | 3.30       | -1.40      | 22.30      | -1.29 | 10.30      |
|                     | 28/04 | 1.31       | 16.00      | 1.33 | 4.30       | -1.65      | 23.30      | -0.98 | 11.30      |
|                     | 29/04 | 1.33       | 16.30      | 1.40 | 5.30       | ct         | ct         | -0.65 | 12.30      |
| Nhà Bè              | 25/04 | 1.20       | 13.30      | 0.63 | 0.30       | -0.87      | 20.00      | -1.67 | 07.30      |
|                     | 26/04 | 1.25       | 14.30      | 0.94 | 1.30       | -1.21      | 20.30      | -1.57 | 08.30      |
|                     | 27/04 | 1.30       | 15.30      | 1.18 | 2.30       | -1.50      | 21.30      | -1.36 | 09.30      |
|                     | 28/04 | 1.33       | 16.30      | 1.34 | 3.30       | -1.75      | 22.30      | -1.05 | 10.30      |
|                     | 29/04 | 1.36       | 17.30      | 1.42 | 4.30       | -1.94      | 23.30      | -0.73 | 11.30      |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|
| Cảnh báo : | Trong 5 ngày tới, mức nước tại trạm Phú An và Nhà Bè có khả năng lên nhanh, đến ngày 29/04 đỉnh triều cao nhất ngày có thể lên ở mức xấp xỉ BĐI.                                                                                                                           |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Ghi chú :  | <div>- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ</div> <div>( * ) : không có số liệu</div> <div>( - ) : không mưa</div> <div>- Cấp báo động tại:<br/>Phú An &amp; Nhà Bè:</div> <div><b>BĐ I : 1.40 m</b><br/><b>BĐ II : 1.50 m</b><br/><b>BĐ III : 1.60 m</b></div> |  |  |  |  |  |  |  |  |

Tin phát lúc: 09:09 giờ ngày 25 tháng 4 năm 2025

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin: Trần Huỳnh Thảo